

# 恒元联合法律事务所 EVER ONE LAW FIRM



## 法规新知 CL-240802 Điểm tin Pháp luật 2024-08-08

标题 Tiêu đề	外国人换驾照的体检的规定 QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
编撰 Người soạn	段晋达 律师 Luật sư Đoàn Tấn Đạt
涉及范围 Phạm vi liên quan	体检证、体检流程、健康检查机构、体检分类、体检证使用期限、公立机构、私立机构、健康分类标准、体检证翻译、体检证互认条约 Giấy khám sức khỏe, Quy trình khám sức khỏe, Cơ sở khám sức khỏe, Phân loại sức khỏe, Thời hạn sử dụng giấy khám sức khỏe, Cơ sở công lập, Cơ sở tư nhân, Tiêu chuẩn phân loại sức khỏe, Dịch giấy khám sức khỏe, Điều ước thừa nhận giấy khám sức khỏe

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

根据由 2022/4/22 第 04/2022/TT-BGTVT 号通知第 1 条第 8 项修改、补充的 2017/4/15 第 12/2017/TT-BGTVT 号通知：

Theo thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 04 năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Mục 8 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 22 tháng 04 năm 2022 quy định thì:

1. 由审权医疗机构依法开立给驾驶人的体检证是指办理由交通运输部核发的换驾照手续时必须持有的文件部分之一。

Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định là một trong những thành phần hồ sơ cần phải có khi thực hiện thủ tục đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp.

医疗部部长于 2024/2/6 颁布第 295/QĐ-BYT 号决定，公布新行政手续、规定自 2024/1/1 起取消的行政手续清单，其中有“开立体检证给驾驶人”的手续。据此，自 2024/1/1 起，办理申请驾照或换驾照手续的“开立体检证给驾驶人”不是医疗部管理的行政手续。

Ngày 06/02/2024, Bộ trưởng Bộ y tế ban hành Quyết định số 295/QĐ-BYT công bố thủ tục hành chính mới, quy định danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ từ ngày 01/01/2024 trong đó có thủ tục “Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe”. Như vậy, kể từ 01/01/2024 thì việc “Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe” để thực hiện xin Giấy phép lái xe hoặc cấp đổi giấy phép lái xe không còn là thủ tục hành chính do Bộ Y tế quản lý.

为了解释和指引该内容，医疗部于 2024/3/26 发布有关指引健康体检相关文件之第 1435/BYT-KCB 号公文，其主要内容如下：对于旧规定，驾驶人的体检证、汽车驾驶人定期体检或定期体检等手续均被视为行政手续。

Giải thích và hướng dẫn cho nội dung này, Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 1435/BYT-KCB ngày 26 tháng 3 năm 2024 V/v hướng dẫn văn bản liên quan công tác khám sức khỏe có nội dung chính như sau: Đối với quy định cũ thì các thủ tục như cấp Giấy khám sức khỏe cho người lái xe, khám sức khỏe định kỳ cho người lái xe ô tô hay khám sức khỏe định kỳ được coi là các thủ tục hành chính.

在新规定，根据 2023 年《体检和诊疗法》第 2 条第 20 款，这不是行政手续，而是医务人员根据其职责执行的专业流程、技术。

Tại Quy định mới căn cứ theo khoản 20 Điều 2 Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đây không phải là thủ tục hành chính nữa mà là quy trình, kỹ thuật chuyên môn được cán bộ y tế triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

2. 体检是确定健康状况、对健康进行分类或发现和管理疾病的医学检查。

**Khám sức khỏe** là việc khám bệnh để xác định tình trạng sức khỏe, phân loại sức khỏe hoặc phát hiện, quản lý bệnh.

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

根据 2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 31 条第 1 款的规定：“体检事宜在依《体检和治疗法》获得体检和治疗执照的医疗检查治疗机构进行”。而根据《体检和治疗法》的规定，医疗检查治疗机构可以是具备合格条件的公立机构或私人机构。

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 31 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 quy định: “Việc khám sức khỏe được thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh”. Mà theo quy định của Luật khám chữa bệnh thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thể là Cơ sở công lập hoặc Cơ sở tư nhân đủ điều kiện đều hợp lệ.

### 3. 体检文件 Hồ sơ khám sức khỏe

自满 18（十八）岁以上的人的体检文件是指随附本通知附录二十四 01 号表格规定的格式的体检证，贴上 4 x 6 厘米白底背景、至提交体检文件之日不超过 6（六）个月的肖像照。

Hồ sơ khám sức khỏe của người từ đủ 18 (mười tám) tuổi trở lên là giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư này, có dán ảnh chân dung cỡ 04cm x 06cm, được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 (sáu) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ khám sức khỏe.

... ..

(法律依据：2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 34 条，详细规定体检和治疗法若干条款)  
(Cơ sở pháp lý: Điều 34 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh).

### 4. 体检流程 Quy trình khám sức khỏe

- 前来体检者依照规定格式在健康检查机构提交文件。

Người đến khám sức khỏe nộp hồ sơ theo mẫu quy định tại cơ sở khám sức khỏe.

- 健康检查机构收到体检文件后，将进行以下工作：

Sau khi nhận được hồ sơ khám sức khỏe, cơ sở khám sức khỏe thực hiện như sau:

+ 将体检文件中的照片与前来体检者进行比对；

Đối chiếu ảnh trong hồ sơ khám sức khỏe với người đến khám sức khỏe;

+ 根据第 32/2023/TT-BYT 号通知第 35 条第 2 款第 a 点的规定进行对照后，对第 32/2023/TT-BYT 号通知第 37 条第 1、2、3 款规定的情况，在照片上盖上骑缝章；

Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã đối chiếu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 Thông tư 32/2023/TT-BYT đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 37 Thông tư 32/2023/TT-BYT;

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

- + 对第 32/2023/TT-BYT 号通知第 37 条第 3 款规定的情况进行核对并比对病人亲属的有效身份证件；  
Kiểm tra đối chiếu giấy tờ tùy thân hợp lệ của thân nhân người bệnh đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 37 Thông tư 32/2023/TT-BYT;
- + 指引接受健康检查者或接受健康检查者的监护人（若有）关于单位的体检流程；  
Hướng dẫn quy trình khám sức khỏe của đơn vị cho người được khám sức khỏe hoặc người giám hộ của người được khám sức khỏe (nếu có);
- + 健康检查机构制定、颁布和实施健康检查流程；  
Cơ sở khám sức khỏe xây dựng, ban hành và thực hiện quy trình khám sức khỏe;
- + 作出结果并保存体检文件。  
Trả kết quả và lưu hồ sơ khám sức khỏe.

(法律依据：2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 35 条，详细规定体检和治疗法若干条款)

(Cơ sở pháp lý: Điều 35 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh).

## 5. 体检内容 Nội dung khám sức khỏe

- 对满 18（十八）岁以上但不必定期体检的人：根据随附第 32/2023/TT-BYT 号通知附录二十四 01 号表格的体检证中所载内容进行检查。

Đối với khám sức khỏe cho người từ đủ 18 (mười tám) tuổi trở lên nhưng không thuộc trường hợp khám sức khỏe định kỳ: Khám theo nội dung ghi trong giấy khám sức khỏe quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

- 根据随附第 32/2023/TT-BYT 号通知附录二十四，满 18（十八）岁以上的人的体检证表格包括以下检查内容：

Theo Phụ lục XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT, Mẫu Giấy khám sức khỏe dùng cho người từ đủ 18 tuổi trở lên bao gồm các nội dung khám:

- 个人信息 Thông tin cá nhân
- 病史 Tiền sử bệnh tật
- 身体检查（身高、体重、血压）Khám thể lực (chiều cao, cân nặng, huyết áp)
- 临床检查（内科、外科、皮肤科、眼科、耳鼻喉科、颌面科、神经科、精神科）Khám lâm sàng (nội, ngoại, da liễu, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt, thần kinh, tâm thần)
- 亚临床检查（血液检查、尿液检查、X光、心电图、超声波）Khám cận lâm sàng (xét nghiệm máu, nước tiểu, X-quang, điện tim, siêu âm)

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

- **备注：**此外，若驾照签发、更换机关有疑问或提出要求，则接受体检者仍可能需要对违禁物质进行阳性检测。若外国人出现使用违禁物质的迹像或症状，医疗机构可能会要求进行额外测试以确定（根据第 24/2015/TT-BGTVT 号通知）。

**Lưu ý:** Ngoài ra việc kiểm tra dương tính với các chất cấm của người khám sức khỏe vẫn có thể bị yêu cầu nếu có nghi ngờ hoặc có yêu cầu từ cơ quan cấp đổi Giấy phép lái xe. Nếu người nước ngoài có biểu hiện hoặc dấu hiệu sử dụng chất cấm, cơ sở y tế có thể yêu cầu xét nghiệm bổ sung để xác định (Thông tư 24/2015/TT-BGTVT).

- 结论与健康评估 Kết luận và đánh giá sức khỏe
- 医生和医疗机构的签名和确认 Chữ ký và xác nhận của bác sĩ và cơ sở y tế

.....

- 必须根据每个专科充分检查各内容。疑难病例需会诊或指定亚临床检查，以确定诊断及确定病情程度，作为健康分类的依据。

Phải khám đầy đủ các nội dung theo từng chuyên khoa. Trường hợp khó cần hội chẩn hoặc chỉ định làm cận lâm sàng để chẩn đoán xác định và mức độ bệnh, tật làm cơ sở phân loại sức khỏe.

- 依要求进行体检时，仅依要求对每个专科进行检查和结论，不进行健康分类。  
Đối với trường hợp khám sức khỏe theo yêu cầu chỉ khám, kết luận đối với từng chuyên khoa theo yêu cầu và không phân loại sức khỏe.

(法律依据：2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 36 条，详细规定体检和治疗法若干条款)  
(Cơ sở pháp lý: Điều 36 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh).

## 6. 健康分类 Phân loại sức khỏe

- 接受健康检查者的健康分类标准依医疗部部长的规定执行。  
Tiêu chuẩn phân loại sức khỏe của người được khám sức khỏe thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- 专科检查人员根据专科检查结果，明确记录属于检查专科的疾病和病症，并依照指定专科对健康状况进行分类。  
Căn cứ vào kết quả khám chuyên khoa, người thực hiện khám chuyên khoa ghi rõ bệnh, tật thuộc chuyên khoa đã khám và phân loại sức khỏe theo chuyên khoa được phân công khám.
- 根据各专科的检查结果，由健康检查机构指派进行健康分类及签署体检证和定期体检报告的执业医师（以下简称结论人）进行健康分级结论。

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Căn cứ vào kết quả khám của từng chuyên khoa, người hành nghề được cơ sở khám sức khỏe phân công thực hiện việc kết luận phân loại sức khỏe và ký giấy khám sức khỏe, sở khám sức khỏe định kỳ (sau đây gọi tắt là người kết luận) thực hiện việc kết luận phân loại sức khỏe.

(*法律依据: 2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 37 条, 详细规定体检和治疗法若干条款*)  
(*Cơ sở pháp lý: Điều 37, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.*)

### 7. 体检证的签发和保存 **Cấp và lưu giấy khám sức khỏe**

- 体检证由接受健康检查者持一份, 健康检查机构持一份。体检证的保存时间按照随附医疗部部长于 2017/12/29 规定有关医疗记录和专业文件的保存期限之第 53/2017/TT-BYT 号通知之第一组第 20 项的《体检、治疗和康复文件》的规定执行。

Giấy khám sức khỏe được cấp 01 (một) bản cho người được khám sức khỏe và 01 bản lưu tại cơ sở khám sức khỏe. Thời gian lưu hồ sơ giấy khám sức khỏe thực hiện theo quy định tại mục 20 nhóm 01 Tài liệu về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng ban hành kèm theo Thông tư số 53/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ ngành y tế. Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ do đơn vị quản lý người được khám sức khỏe bảo quản và lưu trữ.

- 若接受健康检查者申请多份体检证, 健康检查机构将复制体检证。复制依照政府于 2020/3/5 关于文书工作之第 30/2020/NĐ-CP 号议定 (以下简称第 30/2020/NĐ-CP 号议定) 的规定执行。

Trường hợp người được khám sức khỏe có yêu cầu cấp nhiều giấy khám sức khỏe, thì cơ sở khám sức khỏe thực hiện nhân bản giấy khám sức khỏe. Việc nhân bản thực hiện theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (sau đây gọi tắt là Nghị định số 30/2020/NĐ-CP).

(*法律依据: 2023/12/31 第 32/2023/TT-BYT 号通知第 38 条, 详细规定体检和治疗法若干条款*)  
(*Cơ sở pháp lý: Điều 38 Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.*)

**备注:** 对于持有外国合格医疗机关开立的体检证, 若越南和开立体检证的国家或地区之间有互认条约或协议, 及体检证的使用期限自开立之日起不超过 6 个月, 则体检证得以使用。体检证必须翻译成越文并经过证实。

**Lưu ý:** Đối với người có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước ngoài cấp thì Giấy khám sức khỏe được sử dụng trong trường hợp Việt Nam và quốc gia hoặc vùng lãnh thổ cấp Giấy khám sức khỏe có điều ước hoặc thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau và thời hạn sử dụng của Giấy khám sức khỏe đó không quá 06 tháng kể từ ngày được cấp. Giấy khám sức khỏe phải được dịch sang tiếng Việt và có chứng thực bản dịch.

## 外国人换驾照的体检的规定

# QUY ĐỊNH KIỂM TRA SỨC KHỎE KHI ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

以上是换驾照时进行体检的规定的的相关信息，换驾照时必须持有由符合越南医疗法的规定的体检和治疗机关、公立或私立医疗机构开立的体检证。因此，个人在换驾照时应注意充分履行各项规定。

Trên đây là điểm tin liên quan đến các quy định kiểm tra sức khỏe khi đổi Giấy phép lái xe cần phải có Giấy khám sức khỏe được cấp bởi Cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở y tế công lập hoặc tư đủ điều kiện theo quy định của Bộ y tế Việt Nam. Vì vậy, cá nhân cần lưu ý thực hiện đầy đủ quy định khi đổi giấy phép lái xe.

## 联络方式 / Liên lạc chúng tôi

No.23, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 907 216 188

☎ T +84 28 3975 6888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



No.133, Ni Su Huynh Lien St., Ward 10, Tan Binh District, HCMC

☎ M +84 913 125 253

☎ T +84 28 3860 3888

☎ F +84 28 3860 3999

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



G3.21-06, Vinhomes Greenbay, No.7 Thang Long Boulevard, Me Tri Ward, Nam Tu Liem District, HaNoi

☎ M +84 908 398 199

✉ [business@everwin-group.com](mailto:business@everwin-group.com)



[www.everwin-group.com](http://www.everwin-group.com)

广州市天河区金穗路8号 - 星汇国际大厦 22楼  
F22 号房

☎ M +86 - 198 7281 4318

✉ [service@everwin-group.cn](mailto:service@everwin-group.cn)

Think for you Do for you  
为您思考 用心服务

